Năm thứ năm số 206 Thứ năm 4 tháng 10-1945

TRI TÂN

MỤC LỤC

* Bộ tư lệnh Anh đàn áp ngôn luận ở Nam-Bộ..... *Nguyễn tường Phượng*
* Phản đối phái bộ Anh dung túng giặc Pháp cướp phá nền độc-lập Việt-Nam *Phạm-mạnh-Phan*
* Nước ta xưa có được tự do ngôn luận không ? *Nguyễn-văn-Tố*
* Chính phủ lâm thời dân chủ cộng hòa Việt-Nam lên tiếng gọi : Lời tuyên bố của ông bộ trưởng Trần-huy-Liệu..... *C.P.D.C.C.H.V.N.*
* Tinh thần chiến đấu đời Trần *Cao-Cương*
* Đồng bào hãy nên bình tĩnh
* Cuộc hội đàm của các nhà báo với ông Bộ trưởng bộ Lao-động *Phạm-mạnh-Phan*

Đặc san

« TỰ DO NGÔN LUẬN »

ĐỂ PHẢN ĐỐI PHÁI BỘ ANH ĐÀN ÁP BÁO CHÍ NAM BỘ

Giá 1$20

Ủng hộ cuộc kháng chiến anh dũng của đồng bào Nam B

BỘ TƯ LỆNH ANH ĐÀN-ÁP NGÔN LUẬN Ở NAM BỘ

ĐÃ PHẠM VÀO CHỦ QUYỀN NƯỚC VIỆT-NAM ĐỘC-LẬP VÀ LÀM VIỆC TRAI VỚI LUẬT QUỐC TẾ

DƯỢC tin bộ Tư Lệnh Anh ở Nam bộ ra lệnh cho các báo chí phải đình bản dư luận đều sôn sao. Ở Hà-nội, ngay sáng chủ nhật 23-9-45 các nhà văn, nhà báo, nghệ sĩ, phái trí thức xứ này đã họp một buổi để thảo luận những phương pháp kháng nghị.

Hội đồng quyết định :

1°) Đánh điện văn phản đối phái bộ Anh ở Nam bộ và gửi điện văn cho phái bộ Mỹ và Trung Hoa ở Hà-nội.

2°) Cử một đoàn đại biểu yết kiến phái bộ Mỹ và Trung Hoa ở Hà nội nhờ can thiệp.

3°) Các báo hàng ngày và hàng tuần đồng lòng sẽ xuất bản một số đặc biệt để phản đối phái bộ Anh.

4°) Tổ chức một cuộc biểu tình ở Hà-nội mục đích như trên

5°) Gửi các điện văn phản đối cho các cơ quan văn hóa và ngôn luận trên hoàn cầu.

6) dùng đài phát thanh truyền tin các nhà văn nhà báo ở bắc bộ phản đối phái bộ Anh ở Nam bộ.

Thi hành những nhời quyết nghị trên ban chấp hành đoàn văn nghệ đã thảo bức điện văn sau đây gửi đi :

« Bộ Tư-Lệnh Anh ở Nam bộ vừa ra lệnh cấm xuất bản hết cả các báo ở trong đó. Hành động ấy không những phạm đến chủ quyền của dân Việt-nam mà còn trái hẳn với tinh thần dân chủ, trong các hiến chương quốc tế của Đồng minh. Đối với các nhà văn, nhà báo và các nghệ sĩ hành động ấy chẳng khác gì một hành động phát xít.

Toàn thể các nhà văn, nhà báo, nghệ sĩ ở Bắc bộ Việt Nam họp tại Hà-nội ngày 23-9-45 phản kháng kịch liệt hành động phản dân chủ của bộ Tư Lệnh Anh và yêu cầu bộ Tư Lệnh Anh bãi ngay lệnh đã nói trên »

Đàn áp ngôn luận, thật lần đầu ở thế kỷ thứ 20 này người ta mới thấy một sự lạ lùng như vậy.

Ngôn luận là những phản ảnh tư tưởng của người tri thức đối với thời cuộc, cần phải có ngôn luận mới biết việc làm có đúng với dân trí, dân nguyện. Ở các nước văn minh quyền ngôn luận rất được qui trọng thế mà bộ Tư lệnh Anh theo lệnh Đồng Minh đóng ở Nam bộ mục đích chỉ có việc trước khi giới quân Nhật đã ngang nhiên làm một việc không « văn minh » chút nào!

Chúng tôi không thể tin rằng dân tộc Anh một dân tộc văn minh nhất nhì trên thế giới lại có những hành động như vậy.

Chúng tôi không thể tin rằng dân tộc Anh, một dân tộc rất lễ độ, lịch sự đến nỗi một phong lưu mã thượng dám bỏ áo khoác bằng nhung vứt xuống đống bùn để vị nữ hoàng Anh bước qua cho khỏi lấm giầy, một dân tộc đã sản xuất ra các nhà văn Shakespeare, Walter Scott, các nhà Bác học. Hamilton, Newton mà lại làm một việc kém lễ độ, vô ý thức như vậy.

Chúng tôi tin đây là một ý định của một bộ Tư lệnh đã đi xa phận sự của mình, đã quá nghe nhời tọn hót của bọn thực dân Pháp mà dùng cách đàn áp người Việt-nam, đàn áp phái trí thức Việt nam là phái vẫn thường ngưỡng mộ văn minh và văn hóa của Anh quốc.

Nói cho đúng thì bọn thực - dân Pháp ngu xuẩn kia tưởng là sui bầy như vậy sự thắng lợi sẽ về chúng, chúng sẽ trở lại làm chủ xứ này nhưng không, không thể thế được, lịch sử thế giới chỉ có tiến, chứ không có lui bao giờ.

Nếu bọn ngu-dân Pháp chịu khó giở trang lịch sử của chúng thì chúng sẽ thấy, người Anh cũng không ra gì Pháp thì đâu là việc Gia-nã Đại với cái chết của Montcalm việc Ấn-độ với cái thất-bại của Dupleix, rồi trường quốc - tế cũng như trong việc tranh cướp thuộc địa, Pháp đã nhờ vả gì được Anh mà nay lại còn dịch theo đuôi làm sằng làm bậy.

Việc đàn-áp ngôn-luận có ảnh-hưởng hay không. thế nào chúng ta chờ dư-luận hoàn-cầu, hiện giờ chúng ta cứ nhận thấy bộ Tư lệnh Anh làm việc ấy sẽ có trách-nhiệm lớn với nền văn-minh trên thế-giới vì đã thi hành một chính-sách phản dân-chủ, có cái tính cách độc tài không kém gì những bạo quân đời xưa đã đốt sách, đầy các thi nhân, văn sĩ.

Ngôn luận cần cho việc cai-trị thế nào chúng tôi không cần tán-dương chỉ biết sở dĩ bộ Tư lệnh Anh phải ngăn dư-luận vì sợ dư-luận sẽ tỏ giác với người nước, với hoàn cầu các việc mà quân đội Anh ở đây đã « ngầm giúp » quân Pháp giết hại đồng bào ở Nam bộ..

Nhưng bưng bít sao nổi miệng bình, còn các báo - chí, các nhà văn ở Trung-bộ, Bắc bộ, còn cả dư-luận của dân tộc Việt-nam nữa. mà cái dư luận ấy trong lúc này trăm nghìn như một ai ai cũng hết lòng ủng hộ nền độc lập của Tổ-quốc

Chúng tôi có thể nói như Lê Quýnh « đầu có thể chặt được óc không thay được! da có thể lột được lông không thể thay được! » người Việt-nam chỉ có một khối óc, một tấm lòng.

Hỡi các bạn đồng nghiệp Nam bộ! Các bạn đã vì Tổ quốc mà bị một bọn phát xít đàn-áp các bạn nên nén lòng chờ một cơ hội mà phục thù, nhưng nhớ các bạn nhớ bên ngoài giẫy Hoành-Sơn, theo giòng sông Nhị hà kia tất cả đồng bào đều một lòng công phẫn kịch liệt phản đối, « lòng dân là lòng giời » các dân tộc trên thế giới sẽ ủng hộ chúng ta và sẽ vì chúng ta mà đem, việc phải trái ra trước tòa án quốc tế!

NGUYỄN-TƯỜNG-PHƯỢNG

Tổ quốc lâm nạn

Phản-đối phái-bộ Anh

dung túng - giặc Pháp cướp phá nền ĐỘC LẬP VIỆT - NAM

PHẠM-MẠNH-PHAN

Phái bộ Anh cố ý nhiên phạm tới chủ quyền của nước Việt - nam độc-lập

Cuộc tàn sát của nhân loại trong năm năm trời vừa qua đã đem chôn vùi biết bao sinh linh trên bãi chiến trường và đã rẽo rắc sự đau thương sầu thảm trong muôn vạn gia đình! Cơn ác mộng đã qua. Những ngày tươi sáng của hoàn cầu đã bắt đầu ló mở ở phía chân trời quang tạnh!

Giặc Nhật đã đầu hàng Đồng Minh. Hết thảy mọi người đều thiết tha mong cả cường quốc đã toàn thắng trong trận đại chiến rùng rợn vừa rồi đem ánh sáng của công lý, tự do và hòa bình chiếu khắp mọi nơi để giải phóng cho các tiểu quốc thoát khỏi bị sáy xéo dưới gót gươm sắt của quân tham tàn Phát-xít.

Mọi người đều mong các nước huynh trưởng trên thế giới đã ưng chiến đấu oanh liệt cho những lý tưởng cao xa, nâng đỡ các nước tiểu dân tộc ấy đắp nền độc lập hoàn toàn và duy trì nền hòa bình vĩnh viễn cho thế giới.

Người ta mong vậy vì bên tai mọi người nhường như còn văng vẳng lời tuyên bố nhân đạo và bác ái của cả đại cường quốc Anh, Mỹ Nga và Trung hoa trong bản nghị quyết Yalta và trong hiến chương Đại tây dương rạo nọ!

Người ta còn đợi sự thực hành về các lời hứa của cả đại cường quốc thì phái bộ Anh ở Saigon đã làm cho người ta thất vọng và đã gây mối căm hờn của mọi người đối với phái bộ Anh.

Theo đài vô tuyến điện Úc ngày 24-9-1945 thì phái bộ Anh ở Đông dương chỉ có ba nhiệm vụ rõ ràng:

1° Thu nhận sự đầu hàng của Nhật.

2° Trông nom tù binh Đồng minh và dời họ đi nơi khác.

3° Giữ trật tự.

Nhưng sự thực, thì thay đổi, phái bộ Anh ở Saigon đã bội nhọ danh dự của Anh quốc và đã làm trái với huấn lệnh trên.

Theo tin của Việt - nam Thông tấn xã ở Saigon ngày 21-9-1945 thì viên tổng tư lệnh quân đội Anh là D. D. Gracey tại Nam bộ đã tuyên bố trong bản thông cáo số 1:

...« *Mọi người phải hiểu rõ rằng: ta nhất định sẽ dùng các phương pháp một cách trung lập đến triệt để để thi hành sự trật tự trong thời kỳ giao thời giữa chiến tranh và hòa bình* »

Mặc dầu lời tuyên bố « *trung lập đến triệt để* » đó của phái bộ, chúng ta thấy phái bộ Anh bắt đầu phạm đến chủ quyền nước Việt nam độc lập bằng các việc sau đây:

1° Thiết quân luật: Báo chí bằng tất cả các thứ tiếng đều phải đình bản.

2° Cấm mang khí giới bất kỳ thứ gì.

3° Cấm đi ngoài đường từ 9 giờ 30 tối đến 5 giờ 30 sáng.

Trước sự cấm đoán tối tư vô lý của phái bộ Anh ta Saigon, trước sự áp bách bằng võ lực của kẻ cường quyền, Ủy ban nhân dân Nam-bộ đã thiết tha kêu gọi quốc dân nên hết sức giữ gìn trật tự và cố nén lòng hăng hái bồng bột.

Trước tình thế nghiêm trọng của Tổ quốc đồng bào ta trong Nam bộ đã tỏ ra rất sáng

xuất, một lòng ủng hộ và vâng lời chính phủ để tránh những điều đáng tiếc có thể sẩy ra.

Đối với việc phạm tới quyền tự do ngôn luận toàn quốc đã nổi lòng công phẫn. Các nhà cầm bút và các nghệ sĩ ở bắc bộ đã đánh điện vào phản đối kịch liệt.

***

Phái bộ Anh Mounbatten đã đường hoàng giúp giặc Pháp tận sát dân Việt nam

Trong khi chính phủ a giữ một thái bộ bình tĩnh thì phái bộ Anh bắt đầu bằng việc dùng võ lực mà chiếm từ trụ sở của Uỷ ban Nhân dân Nam bộ và dung túng những Pháp kiều trong những hành động khiêu khích của họ ở vùng Saigòn Chợ ớn trong ngày 11-9 1945 như trên đã tam tài lên các dinh thự và mưu cuộc chiếm đóng các công sở. Ngày mồ triệu dân Hà thành và 3 triệu dân Trung bộ đã biểu tình phản đối và đã gửi quyết nghị lên thủ tướng A leé của nước Anh, tổng chỉ huy quân đội Anh ở Thái bình Dương là Mounbatten và trưởng đoàn phái bộ Anh ở Sàigòn

Chiều 21 9 1945 bắt đầu từ 2 giờ quân Anh đến chiếm đóng ở bốp cảnh sát quận 3 và canh gác ở đó. Ngoài đường các lính cảnh sát Việt-nam đều bị thay bằng lính Anh và lính Ấn-độ đứng bồng súng canh gác. Những tù binh Pháp bị giam hồi trước nay đã đi lại tự do ngoài đường và có mang cả súng trường, súng lục.

Trước sự khiêu khích rõ rệt của giặc Pháp dựa vào sự che chở vô ý thức và vô nhân đạo của quân đội Anh tại Saigon, ủy ban nhân dân Nam-bộ có phát tích khuyến cáo quốc dân đồng bãi công và kháng chiến nếu có cuộc xâm lăng của giặc Pháp tham tàn

« *Nếu người Pháp tưởng rằng có khuất phục bố tay, nếu họ chiếm chính quyền ở đây nếu họ đem quân lực tới đánh cướp lấy xứ ta, biến đổi nước Việt Nam cộng hòa dân-chủ độc lập này thành xứ bảo hộ hay thuộc địa, dù là dưới một mặt nạ tự trị nào thì đồng bào phải nghe mệnh lệnh chính phủ mà sẽ:*

1· Tổng bãi công : không một ai cộng tác với người Pháp bất cứ về phương diện nào binh bị cai trị kinh tế,) ai trái lệnh sẽ bị nghiêm trị.

2· Kháng chiến đến cùng cho tới toàn thắng để cho hoàn cầu thấy rằng quốc dân ta quyết giữ vững nền độc lập và để làm hậu thuẫn cho chính phủ trung ương ở Hànội trong cuộc ngoại giao cho thắng lợi. »

Và đoàn *Văn nhân kỳ giả Nam bộ* cũng phát biểu một bản tuyên ngôn ở lòng uất ức:

« Xét vì sự dìu dắt dư luận rất quan trọng trong cuộc tranh đấu hiện tại cho nền độc lập Việt nam »

« Xét vì sự âm mưu của người Pháp để chiếm xứ này đã thấy rõ rệt, Văn nhân kỳ giả liên đoàn Nam kỳ quyết định:

1· Triệt để ủng hộ và tham gia vào tất cả các công cuộc tuyên truyền tranh đấu độc lập.

2. Thề quyết không hợp tác với cơ quan tuyên truyền mục đích phá hoại cuộc tranh nền độc lập của nước Việt nam.

3· Những phần tử nào hành động trái với hai nguyên tắc kể trên sẽ bị tố cáo trước dư luận quần chúng.

***

Giặc Pháp cướp phá Saigon và bắn giết đồng bào Việt nam

Được quân độ của phái bộ Anh tại Saigon ủng hộ cuộc xâm lăng vào đất nước Việt nam những tù binh Pháp thả ra khi trước bắt đầu cuộc tấn công vào dân chúng Nam bộ.

Đêm hôm 17-9 1945 vào khoảng 12 giờ một bọn độ 100 người, trong số 300 tù binh được phái bộ Anh thả ra, bò vào kho chứa súng đạn ở đường Angier cũ Chúng chở ra 12 xe cam nhông súng đạn. Và một trong những xe đó đã chạy thẳng vào cơ binh số 11 cũ của Pháp (11' R I C) ở đại lộ công hòa.

Mấy hôm trước quân đội Anh tước khí giới dân quân Nam bộ, thiết quân luật để gian giữ dân chúng Sàigòn mà nay lại mặc để cho giặc Pháp tự do đi lại. Cái chủ định ác nghiệt ấy tỏ ra sự âm mưu đồng lõa của phái bộ Anh với quân giặc tham tàn Pháp trong cuộc bắn giết đã mau đang diễn tại Nam bộ.

Đã sẵn có súng đạn cướp được trong kho mà người Nhật vẫn giao lại cho quân lội Anh, quân Pháp và kiều dân Pháp bắt đầu dùng võ lực để chiếm đóng Nam bộ.

(Xem tiếp trang 16)

NƯỚC TA XƯA CÓ ĐƯỢC TỰ DO NGÔN LUẬN KHÔNG ?

Ứng-hòe NGUYỄN-VĂN-TỐ

Sử chép về đời Trần có việc gả Huyền-Chân công-chúa cho vua Chàm như sau này: «Tháng ba năm tân-sửu 1301, thượng-hoàng Trần-Nhân-tông sang chơi Chiêm-thành, hứa gả công-chúa cho vua Chiêm là Chế-Mân (Java Simhavarman III). Chế-Mân sai bề-tôi là bọn Chế-bồ-đài đáng biểu tiến vàng bạc, hương-liệu và các phẩm-vật quí báu để xin cưới. Triều-thần nhà Trần cho là không nên, duy một mình Văn-tức-vương Đạo-Tái chủ-chương lời bàn ấy, bành-khiền là Trần-khắc-Chung tán-thành. Đến năm bính-ngọ, 1306 Chế-Mân xin đem đất hai châu Ô, Lý (nay Quảng-trị, Thừa-thiên và Quảng nam) làm lễ sính. Bấy giờ vua Trần Anh tông mới quyết định: tháng sáu năm ấy cho Huyền Chân công-chúa về nhà chồng (tức vua Chiêm) Văn-nhân trong nước phần nhiều mượn việc vua Hán gả Chiêu-quân cho Hung-nô, làm thơ từ quốc-ngữ, để chế diễu trách-móc: triều đã văn-nhân da tá Hán hoàng đi Chiêu-quân giá Hung-nô sự tác quốc-ngữ thi-từ phúng-thích chi) (*Đại-Việt sử ký toàn thư*, q 6, tờ 21 a b, và *Khâm-định Việt-sử thông-giám cương-mục*, q. 8, tờ 38 b và 43 b 44 a).

Những thơ chế-diễu ấy không còn bài nào hoặc câu nào truyền đến ngày nay, chỉ thấy *Việt-nam phong-sử* (bản sao trường Bác-cổ, số A B 320, tờ 42 a và 43 a) chép lại hai câu: một là: «Đàn kêu tích-tích tình-tang, ai đem công-chúa lên thang mà ngồi». Câu ấy duyên-do như thế này: Huyền-Chân lấy Chế-mân được ít lâu, thì Chế-mân chết, theo tục nước Chiêm, vua chết thì các cung-phi phải lên hỏa-đàn chết theo. Vua Trần được tin, sai Trần-khắc-Chung sang điếu tang và bày mưu để đem công chúa về. Câu này ý nói cung nhân theo hầu bấy giờ, thấy Huyền-chân không khỏi mắc nạn hỏa-táng, cho nên khi sứ nhà Trần sang, bọn cung-nhân lấy câu ấy phổ vào đàn để tỏ ý thoát nạn. Đến khi Trần-khắc-Chung đánh lừa được người Chiêm, đem công-chúa về nước, đi đường bề cùng công-chúa tư-thông, hơn một năm mới tới kinh, cho nên có câu thứ hai, là «Tiếc thay hạt gạo trắng ngần! đã vo nước đục lại vần lửa rơm!»

Còn những thơ chế-diễu ngay khi ba-giá có lẽ hiện nay chỉ còn câu: «Tiếc thay cây quế giữa rừng! để cho thằng Mán thằng Mường nó leo!» Nhưng *Việt-nam phong-sử* chép câu này vào chuyện nhà Lý gả các công chúa cho các tù-trưởng thượng-du.

Dù sao chăng nữa, cứ dựa vào mấy câu ấy cũng có thể đoán rằng ngày xưa ta đã có quyền tự-do ngôn-luận. Vì chưa có báo chí, nên chỉ dùng lối thơ, ca, như mấy câu hát trên này. Hoặc có người nói rằng: Con vua Trần mà lấy vua Chiêm, thì lạ gì mà phải chế-diễu? Nhưng xin độc-giả nhớ cho rằng nước ta xưa theo văn-hóa Tàu, nước Chiêm theo văn hóa Ấn-độ mà lại nhỏ hơn nước ta, nên ta thường tự coi là văn minh hơn, mà coi nước Chiêm là một nước phụ-dụng. Con ông vua nước lớn mà phải gả

cho ông vua nước nhỏ, và lại khác cả văn-hóa, thì thế nào dân-gian cũng lấy làm than-tiếc ngậm-ngùi. Đã than-tiếc ngậm-ngùi thì tất phải đặt ra câu ca câu vè, hoặc bài thơ câu đối để chỉ-trích, dù vua quan cũng không cấm nổi.

Đến ngay nhà Lê đang trị vì, mà sử-thần triều Lê cũng không kiêng sợ. Xem như *Đại-Việt sử-ký bản kỷ thực-lục* (q. 10, tờ 1 a) chép vua Lê-Lợi « ... có cái mưu-lớn sáng nghiệp. Nhưng hay ghét, hay giết, ấy là điều kém » (... hữu sáng-nghiệp chi hoằng-mô, nhiên đa kỵ hiếu sát, thử kỳ sở-đoản). Lời đó là lời của Ngô-sĩ-Liên, sử thần triều Lê viết ra. Độc-giả chớ tưởng rằng mãi đến mấy trăm năm về sau mới công-bố: chính trong khi nhà Lê còn đang làm vua đã là ra lưu-hành, cho nên tên sách viết là *Thực-lục*, đầu bài đề là *Lê Hoàng triều kỷ*.

Lại xem như việc Lê Thánh Tông đòi xem quốc sử. *Khâm định việt sử thông giám cương mục* (q. 20 tờ 26 b đến 27 b) chép « năm đinh hợi 1467 vua Lê Thánh tông muốn xem *Quốc sử*, sai trung quan tới viện hàn lâm dụ sử quan là Lê Nghĩa (đỗ tiến sĩ năm 1463) rằng: « Ngày xưa Phòng Huyền linh làm sử quan, Đường Thái tông muốn xem *Thực lục*, Huyền linh không cho. Nay xem nhà ngươi với Huyền linh ai giỏi hơn? » Lê Nghĩa thưa rằng: « Việc của Huyền vũ, Huyền linh không chép ngay, đợi Thái tông sai rồi mới chép, « chưa phải là giỏi ». Trung quan nói: « Kim thượng muốn xem *Nhật lịch* từ năm Quang thuận thứ nhất 1460 đến nay ». Lê Nghĩa trả lời: « Ông vua mà xem quốc sử, thì cũng như Đường Thái tông và Phòng Huyền linh, đời sau chê cười ». Trung quan nói: « Kim thượng sở dĩ xem *Nhật lịch*, là muốn trước có điều gì lỗi, thì sửa đổi ». Lê Nghĩa trả lời: « Bệ hạ cố gắng làm điều thiện là được, hà tất phải xem sử?..» Vua sai trung quan đến dụ hai ba lần nữa, Lê Nghĩa đáp rằng: « Thánh thượng thực hay đổi lỗi xã tắc được hưởng phúc vô cùng. Thế là không can mà cũng như can...»

Tuy về sau có đưa *Quốc sử* cho vua xem, nhưng cứ như thế, cũng đủ biết những việc chép trong sử có cả điều hay điều dở (điều dở tức là điều lỗi), chứ không phải kiêng nể mà chỉ chép điều hay.

Vậy thì sử thần cũng như nhà ngôn luận, có quyền tự do biên chép: ông vua dù dữ quyền áp chế, cũng không dám xâm phạm.

Lại một chứng cớ nữa, là *Lịch triều tạp ký* (q. 15, q. 2 tờ 53 b) có chép một tờ lệnh truyền của Trịnh Cương (1709 1729) nói: « tháng tam năm mươi bốn hiệu Vĩnh Thịnh (1718) đời Lê Dụ tông, phủ liêu vâng lời truyền cho quan dân trong nước biết rằng: lễ sách vở nào ở quan hệ đến thế giáo mới được khắc in lưu hành. Gần đây những bọn hiếu sự nhặt bậy các tạp truyện và bỉ ngữ bằng quốc âm, không phân biệt hay dở, khắc gỗ in bán, việc ấy phải nên ngăn cấm ». Trịnh Cương cho tác giả các « tạp truyện » là « bọn hiếu sự », tức là những nhà ngôn luận đời bấy giờ; còn những sách mà Trịnh Cương cho là « bỉ ngữ » là những sách hoàn toàn tự do ngôn luận, trong đó có lẽ nói đến họ Trịnh, vì họ Trịnh lúc ấy lộng hành đến nỗi vào chầu không phải xưng tên, đặt giường ngồi bên cạnh ngai vua, cho bên những người ưu thời mẫn thế có thơ chỉ trích. Họ Trịnh đã lộng quyền nên mới ra cái lệnh áp chế ấy. Nhưng không vì cái lệnh ấy mà làm mất được quyền tự do ngôn luận của dân gian, xem như về sau khi Trịnh Sâm (1767-1782) yêu Đặng thị Huệ, lập con thị Huệ là Trịnh Cán làm thế tử, còn Trịnh Tông là con lớn thì làm tội, dân gian hát câu: « Đục còn nâu giữ lấy *Tông*, « Quốc » đà long *Cán* còn mong nỗi gì! ».

Có người hỏi « làm những tội ác hoặc những việc bất chính như thế, sao không tránh dư luận xôn xao? » Điều đó cũng dễ hiểu, là tại phần nhiều xảy ra trong cung cấm, không mấy người biết, chứ việc gì đã rõ rệt, thì bị công kích hết cả. Hoặc giả lúc ấy dân gian cũng công phẫn phản đối chăng, nhưng vì lâu ngày không được nghe, mà sử sách cũng không chép đủ và chép rõ.

Gần đây còn truyền tụng những câu đối câu vè, như câu « Tuổi thọ năm mươi mùng mạ nước; thuế tăng hai chục chết cả dân! » Dù vua dù

(Xem tiếp trang 10)

CHÍNH PHỦ LÂM THỜI DÂN CHỦ CỘNG HÒA VIỆT NAM LÊN TIẾNG GỌI:

LỜI TUYÊN BỐ CỦA ÔNG BỘ TRƯỞNG BỘ TUYÊN TRUYỀN TRẦN HUY LIỆU

về việc giặc Pháp đánh phá Nam bộ

Đồng bào Việt-Nam,

Súng đã nổ ở Nam-bộ. Máu Việt Nam lại chảy — bọn thực dân Pháp được quân Anh giúp ngầm, âm mưu đánh áp Sai-gòn là thủ-đô Nam-bộ Việt Nam

Nhưng Uy-ban Nhân-dân Nam bộ đã chuẩn bị sẵn sàng. Đọc bài hịch của Uỷ-ban Nam-bộ gửi cho dân chúng hôm trước đây ta đủ thấy các đồng bào Nam bộ đã sửa soạn cuộc chiến đấu kỹ càng như thế nào, cả về phương diện chính trị lẫn về phương diện quân sự.

Vì vậy các đồng bào nên yên tĩnh. Cuộc chiến đấu hiện nay đang tiếp tục. Chúng ta đều phẫn uất trước sự dung túng của phái bộ Anh và trước cử chỉ xâm lược của bọn thực dân Pháp. Chúng ta cương quyết chiến đấu đến giọt máu cuối cùng để bảo vệ cho kỳ được nền độc lập hoàn toàn của nước nhà. Nhưng chúng ta bình tĩnh mà hành động, không sao suyễn, cũng không nấp tấp.

Có người lo ngại Hà nội sẽ có thể như Sài-gòn. Mối lo ngại ấy là không căn cứ, vì tình thế hai nơi khác nhau nhau. Việc tước khí giới phát-xít Nhật ở Nam-bộ do quân Anh đảm nhận, còn ở Bắc-bộ thì là quân Trung-hoa. Anh không muốn cho Đông dương độc lập vì Đông-dương độc lập sẽ thúc đẩy các dân tộc thuộc địa Anh ở Viễn đông nổi dậy đòi độc lập theo. Trái lại Anh giúp Pháp trở lại Đông-dương là gián tiếp đặt Đông-dương thuộc phạm vi ảnh hưởng của mình. Đông dương thuộc phạm vi ảnh hưởng Anh thì thế lực của Anh ở Viễn-đông thêm mạnh: thuộc địa Mã lai, Diến-điện của Anh thêm vững, Ấn-độ cũng khó lòng thoát khỏi bàn tay Anh.

Quyền lợi dân tộc Trung-hoa tra tại tất khăng khít với quyền lợi dân tộc Việt-Nam. Một nước Việt Nam độc-lập là một bảo đảm cho sự an toàn Trung-hoa. Cuộc đầu hàng của Pháp trước phát xít Nhật năm 1940 đã mang lại cho dân tộc Trung-hoa những tai nạn nào, dân Trung-hoa còn nhớ rõ cả. Vì vậy các đại biểu của Trung hoa đã tuyên bố rõ là không có ý định gì can thiệp vào việc nội trị của ta

Còn dân tộc Mỹ là một trong những dân tộc đứng hàng đầu trong mặt trận dân-chủ thế-giới, và đã nêu ra đầu tiên những nguyên tắc tự-do, bình-đẳng, dân-tộc ấy không thể nào để cho tái diễn những việc xâm lược dã man, những cảnh áp phát-xít — không những thế người Mỹ đã nhận thấy rõ rằng muốn cho Viễn-đông và cả nước Mỹ từ đây trở về sau tránh được nạn chiến tranh, cần phải có một nước Việt-Nam độc-lập. Cuộc chiến tranh Thái bình dương vừa qua đã chứng tỏ sự thật ấy.

Đồng bào nên nhận rõ tình thế đừng để cho một số Việt gian reo sự sao sa yếu vào trong dân chúng. Bọn phản động chỉ đợi những bước khó khăn của dân-tộc ta như lúc này để phao tin đồn nhảm, reo rắc sự ngi-ngờ đối với Chính phủ hoặc khiêu-khích gây ra những hành-động lộn-xộn.

Chúng ta phải đề-phòng mưu phản quốc của chúng. Chúng ta nên luôn luôn nhớ rằng từ lâu Chính-phủ đã dự bị đủ kế-hoạch đối-phó với bọn Pháp xâm lăng Những huấn lệnh cần thiết đã ban bố đi khắp nơi. Chúng ta đã sẵn sàng.

Trong giờ phút nghiêm-trọng này, chúng ta vững lòng tin tưởng ở tương-lai vì Chính phủ thì đã sẵn kế hoạch đối-phó với bọn thực dân Pháp còn toàn-thể nhân-dân thì sẵn sàng hành động khi cần đến, chỉ chờ lệnh Chính-phủ.

Các dân tộc tự-do trên thế giới đều ủng-hộ cuộc chiến đấu vì chính nghĩa của ta. Dân chúng Pháp dân chúng Anh cùng đứng về phía chúng ta

Đồng-bào Việt-Nam, chúng ta bình tĩnh sắp chặt thêm hàng ngũ sau Chính-phủ lâm thời, quyết chiến với bọn xâm lăng Pháp, quyết chiến và quyết thắng.

Việt-Nam Dân-chủ Cộng-hòa muôn năm

Việt-Nam Độc-lập muôn năm.

HUẤN LỆNH

của Chính phủ Lâm-thời cho đồng bào Nam bộ

Hỡi đồng bào Nam-bộ. Lòng kiên quyết dũng cảm của nhân dân Nam-bộ trống lại quân đội xâm lăng của Pháp chẳng những đã làm cho đồng bào toàn quốc cảm phục mà lại đã chứng tỏ cho thế giới đều biết cái quyết tâm độc lập của nhân dân Việt-Nam.

Hiện nay đồng bào Nam bộ đang đi qua những bước khó khăn gay go đều đó là một sự dĩ nhiên trên con đường tranh đấu cho sự nghiệp giải phóng của dân tộc.

Đồng bào phải kiên quyết phải giữ vững lòng tự tin ở tương lai, và lập tức, thi hành cho triệt để những lời thề quả quyết trong Ngày Độc lập.

Hỡi các đồng trí phụ trách, các đồng trí phải căn cứ theo chính sách tranh thủ hoàn toàn độc lập của chính phủ và điều kiện thực tế của Nam-bộ, và định phương châm hành động cho đúng, làm sao cho giữ gìn được lực lượng chính trị và quân sự, đồng thời tỏ cho thế giới biết rằng dân Việt-Nam không chịu nô lệ của bọn thực dân Pháp một lần nữa.

Trong giờ phút nghiêm trọng này chính phủ kêu gọi đồng bào yêu quý Nam-bộ phải đoàn kết cho thật chặt trẽ, muôn người như một dũng cảm và thận trọng, kiên quyết và trấn tĩnh nghe theo lời chính phủ đã đưa cuộc giải phóng của chúng ta đến bước thắng lợi cuối cùng.

C. P. D. C. C. H. V. N.

Nước ta xưa có được tự do ngôn luận không ?

(Tiếp theo trang 7)

quan mà làm không phải, thì dân gian cũng tự do chỉ trích như thế, không phải là dưới một chế độ nào mà không dám nói.

Những câu như câu vừa rồi còn nhiều lắm, đây tôi chỉ chép một câu làm thí dụ, để tỏ rõ rằng đời thời đại nào, chính sách nào, nước ta cũng có quyền tự do ngôn luận, mặc dầu hồi xưa chưa có báo chí, chưa có nhà in, chưa có những cơ quan ngôn - luận như bây giờ.

Mà không những dân tự - do ngôn - luận, chính nhà vua cũng cho dân được ngôn - luận tự - do, tức như việc Nguyễn-Quốc xin đặt hòm ở sân rồng để nhận những thư cùng đơn của dân - gian bày tỏ những việc không dám nói. *Khâm định việt sử* (q 5, tờ 9 a-b) chép « Năm mậu - dần 1158, Nguyễn-Quốc đi sứ Tau (nhà Tống) về, tâu rằng : tôi sang bên Tàu, thấy trong sân điện nhà vua có đặt cái hòm bằng đồng để nhận những ở tâu của bốn phương, xin bắt chước lối ấy, để thấu suốt tình dân, vua Lý Anh-tông nghe theo truyền đặt một cái hòm ở sân rồng, cho dân gian ai muốn nói gì, cứ bỏ thư vào trong hòm ». Thế là chính người cầm quyền đã cho dân được ngôn-luận tự-do.

Lúc bấy giờ, chưa có báo chí, nhưng cũng có một lối như báo chí, là nhà vua thường niêm-yết những huấn lệnh ở Quảng - văn - đình, dân gian có điều gì uất - ức cũng cho viết ra giấy để dán vào đấy. *Khâm định việt sử* (q. 14, tờ 15 a) chép rằng : « Nguyên trước, những chiếu, lệnh của nhà vua, lâm thời bộ đem yết lên bảng, đến năm tân - hợi 1491, vua Lê Thánh tông cho dựng một cái đình ở ngoài cửa Đại - hưng (tức cửa nam thành Thăng-Long) để làm nơi niêm yết những phép-tắc trị-dân, đặt tên là Quảng-văn-đình ». Quảng là rộng, văn là giấy tờ, đình là một cái nhà trống ở bên đường. Ba chữ Quảng văn đình nghĩa là một sở để thu nhặt khắp giấy tờ ở các nơi. Đến đời Gia-long (1802 - 1819) làm đình ở phường Nam-hưng (tức cửa nam bây giờ) trên có lầu, đặt tên là Quảng-minh-đình, nhưng dân-gian vẫn quen gọi là Quảng-văn-đình, theo tên cũ. Quảng-minh-đình của đời Gia-long cũng để dán những huấn lệnh của nhà vua. Cạnh Quảng-minh-đình có hai tòa nhà ngói ở cửa đông nam, gọi là Hiệp nghị đường (nhà để họp bàn) : phàm dân-gian có việc gì uất-ức cho đến đấy bày tỏ, cho nên các đình làng ở nhà quê cũng bắt chước theo. Mỗi làng có một đình ở mé ngoài miếu thờ Thành-hoàng vừa để tụ - họp khi tế - lễ, lúc hương - ẩm, vừa để dán những huấn lệnh của nhà vua, cứ mồng một và rằm các huyện thứ trong làng ra đọc những huấn lệnh và giảng nghĩa cho dân giai nghe, thường gọi là giảng thập điều.

Như vậy, thì đình tức là báo chí, có định lệ mồng một và rằm, tức là nhật-báo hoặc tuần-báo.

Lại xem từ đời Lý trở xuống đến ngày nay, triều vua nào cũng có chiếu « cầu trực ngôn » nghĩa là « tìm người nói thẳng » : nói thẳng tức là nói thật, phương-ngôn có câu « thuốc đắng dã tật, nói thật mất lòng ». Đã nói thẳng tất có câu chạm nọc, thế mà người cầm quyền vẫn cầu lời nói chạm nọc để sửa lỗi. Ấy lại là một chứng cớ cho dân được quyền tự-do ngôn-luận.

Về thời quân - chủ, triều - đình có đặt ra lục bộ : bộ Lại đứng đầu, được quyền tuyển bổ các quan lại, thường hay bối lộ, nên dân có dán ở cổng bộ Lại một câu rằng : « Thiên-lý nhi lai, tương hữu dĩ... », đối với « nhất ngôn dĩ tế, viết tư vô... » vế trên do câu đầu sách *Mạnh tử* « thiên-lý nhi lai, tương hữu dĩ lợi ngô quốc hồ ? » nghĩa là nghìn dặm lại đây, chắc có điều gì lợi cho nước ta chăng ? » (lời Lương Huệ-vương hỏi Mạnh - tử). Vế dưới có câu « nhất ngôn dĩ tế, viết tư vô tà » nghĩa là « một lời nói trùm, là lòng nghĩ không cong » (bình phẩm Kinh *Thi*). Thế mà ra nghĩa bóng là « nghìn dặm lại đây, sẽ có chứ ? » (có gì, tức là có lợi) ; « một lời nói thật, là có lo không ? ». Nguyên chữ « viết tư vô tà » là *rằng nghĩ không cong*, vì chữ « tư » có nghĩa là *nghĩ*, lại có nghĩa là *lo* : bỏ chữ *tà* đi, hóa ra nghĩa *có lo không ?* Đấy là chế - diễu những người trong bộ Lại, hồi những người bước chân vào cửa bộ. Hồi bấy giờ ai đã bước chân

vào bộ Lại, tất có lo lót, có đem tiền, nên dân mới nói như vậy. Tóm lại, nước ta đã có quyền tự-do ngôn-luận từ lâu rồi; bằng-cớ ở sử chép thì từ thế-kỷ thứ XII. Báo chí cũng thế, cũng có đã lâu; báo chí tức là những tờ huấn lệnh dán ở đình làng, tựa như những tờ *Acta diurna* (là những tờ công văn niêm-yết các nơi) của người La-mã đời xưa, mà người La mã cũng gọi là báo: xem trong thơ của Juvénal (42-125) có câu « một bà già La mã, cả buổi sáng xem báo » thì biết người La-mã gọi những tờ công-văn niêm-yết là tờ báo. Vậy ta cũng có thể gọi những tờ dán ở đình làng là tờ báo.

Cứ thực ra có nhà in mới có nhà báo, mà tờ báo thì phải có bốn tính cách: một là phải nói những việc hiện thời; hai là phải quang cáo cho nhiều người biết; ba là phải có kỳ hạn cho đúng; bốn là chỉ nói những việc lạ.

Thoạt tiên có báo ở nước Hà-lan ra tờ « Tân-văn » ở thành Anvers, Ý-đại-lợi cũng tờ « Tân-văn » ở thành Venise: hai tờ báo là thủy tổ báo chí của hoàn-cầu, vào thế kỷ thứ XVI. Đến tờ báo hàng ngày sống được lâu nhất, thì mãi đến năm 1702 mới xuất-hiệu ở nước Anh, nước Mỹ thì mãi đến năm 1784 mới có, nước Pháp có từ năm 1777. Nước ta có báo quốc-ngữ đầu tiên từ 1-4-1865, tên là Gia-định báo in ở Nam-bộ, tức là một bản dịch tờ *Courrier de Saigon*, xuất-bản từ ngày 1-1-1864.

Báo hàng ngày khác với tạp-chí, là tạp chí ra hàng tuần, hàng tháng (1 tháng, 2 tháng, 3 tháng hoặc 6 tháng một kỳ), hay hàng năm đại để cũng đăng những mục như tờ báo hàng ngày, nhưng văn chương gọn gàng, khảo-cứu kỹ lưỡng hơn nhiều. Ở nước Anh mãi đến đầu thế-kỷ XIX mới có tạp-chí (Georges weill, *Le Journal origines, évolution et rôle de la presse périodique*

Về nghề báo, hễ đã thắng được chính-sách độc-tài thì chiếm được quyền tự-do. Ngay như nước Anh đã khổ-sở nhiều phen mới được quyền ngôn luận. Khi họ Stuart làm vua đã bắt tờ *Mercurius britannicus* là tờ báo đầu tiên của nước Anh phải đình-bản. Cứ thi hành cái chính-sách hà-khắc, đến nỗi một nhà thi-sĩ Anh là Milton (1608-1674) cũng phải ra chống chọi để đòi lấy quyền tự-do ngôn-luận, công-chúng bấy giờ cũng tô-hảo ủng-hộ, cho nên vua Charles II (1630-1685) và vua Jacques II (1633-1702) chống-rỉ mãi cũng không nổi. Daniel de Foe (1660-1731) làm quyển Lỗ-binh-sơn (Robinson) bị án về mấy bài báo mà vẫn bền sức kháng-cự. Xem thế đủ biết nước Anh đã hy sinh phấn-đấu bao phen, mới được quyền tự do ngôn-luận. Ngày nay sang nước ta, coi có một việc là tước khí-giới của người Nhật, thế mà dám xâm-phạm đến chủ-quyền của nước ta, ra lệnh đóng tất cả các nhà báo ở Nam-bộ, bất cứ là tiếng bản-xứ hay ngoại-quốc, đến cấm hết làm cho ai cũng phải nổi lòng công-phẫn. Thế mà đối với vạn-quốc, đối với Đồng-minh, nước Anh vẫn bắt-chước nước Mỹ đem cái biểu-hiệu « Dân-tộc tự-quyết », ra tuyên-bố, nói là để xây cuộc hòa-bình cho thế-giới, cho những nước nhỏ được độc-lập, tự-do! Nhưng xét đến cách hành-động thì khác hẳn.

Nước Anh chỉ có việc đến Nam-bộ lột khí-giới của một địch-quốc đã đầu hàng, đối với nước Việt-Nam không hiền-cần gì, thế mà có cái dã-tâm giúp ngầm bọn thực-dân Pháp, ra lệnh nọ, luật kia, trái hẳn với hiến-chương của đồng-minh. Bổn phận người Việt-Nam là phải cực-lực phản-đối để trừ-tiệt cái mầm xâm-lược đã phạm đến chủ quyền của một nước có đủ tư cách độc-lập, hơn có lịch-sử vẻ-vang hơn bốn nghìn năm, mà vẫn vững-vàng bên cạnh một nước đất rộng dân nhiều

Ứng-hoè NGUYỄN-VĂN-TỐ

BÁO MỚI

Chúng tôi được tin tờ tuần báo BẠN GÁI do bà Nguyễn thị Lý làm chủ nhiệm sẽ ra số đầu vào ngày 28-9-1945.

Tòa báo ở số 48 Hàng Cót Hà nội.

Xin giới thiệu cơ-quan mới ấy của chị em phụ nữ với các bạn và chúc bạn nữ đồng nghiệp được trường thọ.

TRI TÂN

Tinh thần chiến đấu đời TRẦN

NHÂN ngày giỗ đức Trần hưng Đạo, ngoài việc dâng một tâm hương lên bàn thờ vị anh hùng cứu quốc, không gì hơn là nhắc lại sự nghiệp vẻ vang của người xưa để làm gương cho đời sau.

Vì thế, bản chí đã nhân ngày giỗ năm Tân Tỵ (1941) ra một số đặc san (số 17 ngày 2 tháng 10 dương lịch 1941) nói giỗ về tiểu sử và võ công của đức Trần hưng Đạo, nay chỉ xin bàn thêm về tinh thần chiến đấu trong hồi ấy.

Căn cứ vào lịch sử, nhà Trần được thân hạ mộ cách rất dễ dàng là nhờ ở Trần Thủ Độ một tay chính trị lão thành tuy có ít nhiều gian hiểm.

Sau khi giang sơn về họ Trần, Thủ Độ ra tay kiên thiết nhất, nhất việc gì cũng sắp sẵn, mà việc đầu tiên trước tiên là gây một đạo quân tinh nhuệ có luyện tập, dồi tinh thần để chiến đấu.

Những chính sách nhân từ của các vua Thái-tông, Nhân-tông về sau tràn lan ra dân gian thành ra lòng người nô-nức về với Trần.

Cái tinh thần ấy, chỉ còn chờ dịp là phát hiện thì một dịp đưa đến cái cơ hội thường có trong lịch sử là nạn sâm lăng.

Quân Mông Cổ, một dân tộc dũng mạnh, sau khi chinh phục các nơi ở Âu và Á, đã có ý dòm ngó phương nam, rồi giả mượn đường đánh Chiêm thành, đem binh sang uy hiếp nước Việt nam.

Đứng trước nạn ngoại xâm ghê gớm ấy, vua Nhân tông hỏi ý tả hữu người thì bàn nên hàng người thì do dự, mà đến nhà vua cũng bàn nên hàng khi hỏi đến Hưng Đạo Vương thì ông giả nhời rằng « bệ hạ bàn câu ấy thật là nhời nhân đức, nhưng mà tôn miếu xã tắc thì sao? nếu bệ hạ muốn hàng, xin trước lấy chém đầu tôi đi đã ».

Khẳng khái thay nhời ấy! nhưng nói chưa đủ cần phải làm, vậy vương đã làm thế nào để nuôi cái trí chiến đấu của ba quân?

Thì đây, mùa thu năm Thiệu Bảo thứ sáu (1284) Hưng Đạo Vương hội các vương hầu đem binh bộ hợp ở Đông bộ Đầu và đóng các nơi sung yếu.

Tháng chạp, lại mời vua ra Hải đông đại hội chư quân ở Vạn kiếp, soạn ra binh thư yếu lược truyền hịch cho ba quân trong có những câu thống thiết:

. . . . . .

Ta đây ngày thì quên ăn đêm thì quên ngủ ruột đau như cắt, nước mắt dầm đìa chỉ cầm tức rằng chưa xả thịt, lột da của quân giặc, dấu thân này phơi ngoài nội cỏ, sắc này gói trong da ngựa thì cũng đành lòng... »

Thất bại ở ải Khả ly và Lộc châu rút về Chi lăng, Vạn kiếp rồi lần thứ hai phải bỏ Thăng long rước xa giá chạy vào Thanh hóa, rồi bị quân Mông Cổ ngoài bể đánh lên, nguy cấp quá, xa giá phải đi ra Quảng yên.

Lòng quân đã sao xuyến, có kẻ đã quen nước ra hàng giặc, nhưng Hưng Đạo Vương vẫn kiên nhẫn vẫn bền gan.

Sử chép: « chỉ còn Hưng Đạo Vương phụng xa giá đi, trèo non vượt bể, trải gió dầm mưa thế lực tuy cùng, nhưng vẫn bền vững mộ lòng tìm kế đánh giặc, lo liệu việc nước (1) ».

Nhờ ở sự bền lòng kiên-nhẫn trong khi thất bại ấy mà quân nhân tin tưởng giữ vững lòng kháng chiến.

Rồi đến năm ất dậu (1285) nhận thấy quân Mông Cổ phần thiếu lương thực, phần mệt mỏi mới phản công.

Và cũng bắt đầu từ đấy, quân ta thắng nhờ trận Chương dương mà kinh thành khôi phục lại, tướng Mông Cổ bị giết, Thoát-Hoan bỏ chạy.

Chỉ trong khoảng có 6 tháng giời, từ tháng chạp năm Giáp-thân (1284) đến tháng sáu năm ất-dậu (1285) dưới quyền điều khiển của Hưng Đạo Vương mà 50 vạn quân Mông cổ phải rút ra ngoài cõi.

Nhưng cũng chưa hết, mùa xuân, tháng hai năm Đinh hợi (1287), Thoát Hoan lại đem binh sang quyết trả báo thù.

Lần này, tinh thần chiến đấu và toàn thắng có sẵn Hưng Đạo Vương coi thế giặc « đã nhàn », nhưng trước thanh thế to tát phải dùng kế « không thành thanh giả » rút về Vạn kiếp rồi bỏ Vạn kiếp lui về Thăng Long.

Thoát Hoan lại tấn công vào Thăng Long nhưng thất bại lại kéo ra Vạn kiếp

Tháng ba năm Mậu tý (1288) sau khi ngăm-sát Trần khánh Dư phục binh ở Vân Đồn cướp lương giặc và nhân mùa viêm nhiệt quân Mông-Cổ bệnh, Hưng Đạo Vương kéo binh thủy lục cùng tấn công.

Lúc qua Hóa giang chỉ sông thề rằng: « Trận này không phá xong giặc Nguyên thì không về đến sông này nữa ».

(1) Việt-Nam sử lược

ĐỒNG-BÀO HÃY NÊN BÌNH-TĨNH

Đồng bào đã biết bọn thực dân Pháp núp sau phái bộ Anh, đã tấn công một cách hèn nhát vào đồng bào chúng ta ở Sài-gòn

Ngọn lửa chiến tranh đã bắt đầu bùng lên ở đất nước ta.

Nhưng quốc dân chớ nao núng. Cuộc cách mạng dân tộc giải phóng Việt Nam cuốn theo cao trào cách mạng toàn thế giới, chống phát xít, chống đế quốc xâm lăng, đập tan thành trì phong kiến và lật đổ giai tầng thống trị gây chiến tranh. Như vậy trên trường quốc tế, nhân dân các dân tộc bị trị và các tầng lớp dân chúng lầm than trên toàn cầu.

Ấy thế mà bọn thực dân Pháp dám cả gan dựa vào thế lực của người Anh toan đi ngược lại phong trào.

Cái cử chỉ đồ dại ấy sẽ bị trừng phạt một cách đích đáng.

Ta phải hiểu rằng bọn Pháp ở nước ta chỉ là một lũ tàn quân, lực lượng không có, khí giới không đủ sở dĩ bọn giám chống lại ta, là vì bọn mơ hồ sẽ được ngoại quốc giúp sức hay họ tưởng lầm rằng chúng ta cũng không có lực lượng và khí giới.

Nhưng lực lượng và khí giới của ta thế nào thì ta đã thấy rõ. Chứng tỏ lực lượng và khí giới của ta, ấy chính là năm năm nay quân ta đã chiến đấu dũng mãnh ra làm sao, và đã làm vẻ vang cho dân tộc bằng bao chiến công oanh liệt

Vậy thì quốc dân đồng bào Quốc dân đồng bào chỉ nên coi cuộc đổ máu ở Nam bộ là một sự dĩ nhiên của lịch sử cách mạng thế giới. Cuộc cách mạng Pháp năm 1789, đã chẳng bị bao nhiêu nước xâm nhau định triệt, nhưng rút cuộc quân cách mạng cũng thắng. Cuộc cách mạng Nga năm 1917, lật đổ vua quan, bị 14 nước châu Âu định tấn công nhưng phần thì dân chúng Nga phấn đấu, phần thì quân các nước ấy phản đối, kết quả cách mạng Nga thành công.

Vậy trong giờ phút này, đồng bào hãy cứ bình tĩnh mà đoàn kết quanh chính phủ, sắp sửa sẵn sàng tuân theo mệnh lệnh rất cương quyết của chính phủ. Chớ nên phao đồn tin nhảm, chớ nên nghe những lời tuyên truyền không thành thực của bọn phản động.

Về hòa thuật, lúc tiến lúc lui, là những mưu mô của quân sự. Quân ta ở Sài-gòn đã lui để cắt đứt sự giao thông của quân đội Pháp trong thành phố với quân đội Anh Pháp đóng ở trường bay. Quân ta đã anh dũng chống Pháp gần 5 năm nay, có ai nào trong trận sống mái này không tỏ cho thế giới biết cái tinh thần Việt Nam mãnh liệt.

Cuộc độc lập Việt Nam đã truyền tin đi khắp thế giới và đã được toàn dân thế giới chú ý. Hiện mấy triệu con mắt của toàn dân chúng được quay lại nhìn họ, để trông kiến lòng dũng cảm của ta

Vậy không lúc nào bằng lúc này ta cần tỏ cho thế giới biết cái sức mạnh tiềm tàng trong lòng dân tộc ta hơn 80 năm nay.

Ta phải bình tĩnh mà nhận định thời cuộc, và phương quyết hy sinh cho đến giọt máu cuối cùng để bảo vệ đất nước.

Trong lúc này chỉ có sự bảo vệ đất nước là ta cần hết, chỉ có lòng hy sinh là bình đẳng hơn hết. Nước mất thì hàng vạn gia đình tan nát, mà hai mươi triệu đồng bào trở nên nô-lệ, sống cũng như chết.

Lúc này hơn lúc nào hết ta nên hy sinh, mà hy sinh không phải là hèn nhát. Ta phải theo mệnh lệnh của Chính phủ mà hy sinh cho phải đường để đánh phá thắng lợi cuối cùng.

Quân ta quả nhiên đại phá quân Mông Cổ ở Bạch đằng Giang mà đuổi được hết quân Ngô ên ra ngoài bờ cõi

Sét hai phen quân Nguyên sang ào ào như gió cuốn, Hưng Đạo Vương sở dĩ trống được là nhờ lòng quân, lòng dân, rồi đến các vương hầu đều theo gương của vương hết lòng chiến đấu

Cái tinh thần chiến đấu ấy, sở dĩ có là vì ai ai cũng hiểu tình thế. nếu Mông Cổ mà chiếm hết non sông Nam Việt thì người Việt sẽ thành nô-lệ sẽ bị cảnh nước mất nhà tan sẽ suốt đời ở trong vòng siềng xích.

Còn lúc nào bằng lúc này chúng ta cũng đứng vào tình thế nước buổi nhà Trần.

Thế nước cũng nguy như «trứng trồng», nếu ta không kiên nhẫn, đoàn kết, hy sinh để chiến đấu cho nền độc lập, tránh hết mọi nạn ngoại xâm thì giang sơn ta sẽ bị dẫm đạp, nước mất, nhà tan lẽ nào thân sống thừa có còn đáng sống nữa không.

Bài học lịch sử mà ta ôn lại ngày giỗ đức Trần hưng Đạo đáng cho ta suy ngẫm chỉ có kiên nhẫn và quyết liệt chiến đấu thì mới dữ vững được nòi giống và đất đai thôi.

CAO CƯƠNG

Cuộc hội đàm của các nhà báo với

ÔNG BỘ TRƯỞNG BỘ LAO ĐỘNG

Bãi bỏ tất cả các giao kèo bất công — Triệt để tiêu trừ các cử chỉ khinh mạn đối với anh em lao động — Sẽ định lương tối thiểu cho thợ thuyền — Hàng tỉnh sẽ có từng ủy ban nhân dân về lao động.

PHẠM-MẠNH-PHAN

CHIỀU thứ tư 19-9-1945 tại bộ Lao Động ở số 2 phố Lê Lai và phố Lý thái Tổ (cạnh nhà Kho bạc) đã có cuộc hội đàm của ông bộ trưởng bộ Lao Động Lê văn Hiến với các đại biểu các báo hàng ngày và hàng tuần.

Trong một căn phòng rộng rãi, ông bộ trưởng Lê văn Hiến đà niềm nở tiếp các nhà báo với chiếc cười luôn luôn nở trên bộ mặt khả ái in hằn dấu vết của những ngày luân lạc.

Ông là một chính trị phạm, người trong Nam hộ. Năm 1931 đứng trong hàng ngũ phản đối chế độ bóc lột lao công của bọn thực dân Pháp, ông đã bị họ đầy ở Kontum và năm 1938 ông đã viết cuốn « *Ngục Kontum* » với tất cả sự rùng rợn và khổ ải ở nơi địa ngục hẻo lánh đó.

Ngay gần đây trước ngày đảo chính ông cũng còn bị giam ở Lào và mãi hai tháng sau ông được tha. Ông mới ra Bắc được ít lâu sau khi chính phủ cử ông giữ trọng trách dìu dắt anh em lao động trong cuộc sống gay go của hiện tại.

***

Thoạt tiên ông nói đến hy vọng của anh em lao động đặt vào chính phủ. Theo ông, những hy vọng ấy rất chính đáng vì giai cấp cần lao ở đây đã bị bọn thực dân Pháp vô lương tâm, khinh rẻ đàn áp và bóc lột một cách tồi tư dã man. Đã sống nhiều trong hàng ngũ cần lao, đã gần gụi vai kề vai với anh em lao động và đã nếm đủ mùi cay đắng với họ, ông bộ trưởng đã hiểu rõ những nỗi nhục nhằn cơ cực của phái anh em vô sản. Được chính phủ cử ra để bênh vực và cải thiện đời sống của anh em lao động ông hứa sẽ cố công làm thực hiện ý định của Chính phủ dân chủ cộng hòa Việt nam là nâng cao trình độ sinh hoạt về vật chất và tinh thần của giới lao công.

Thường thường ông bộ trưởng vẫn nhận được những lá đơn của anh em lao động yêu cầu mọi điều, lấy công tâm mà xét thì rất chính đáng, nhưng với tình thế hiện thời thì những điều đòi hỏi của anh em hơi quá. Vì vậy ông cần phải phân trần mọi lẽ minh bạch để anh em rõ và mong làm thực hiện tuần tự những điều đòi hỏi của anh em tùy theo sức mạnh của thời gian.

Nhiệm vụ hiện thời của Chính phủ rất nặng nề: tất cả dân chúng cần lao cũng đã nhìn nhận điều đó. Vấn đề cấp kíp trong lúc này là vấn đề « *Cứu quốc* »: Không lúc nào bằng lúc này nền độc lập của quốc gia bị hăm dọa và kẻ thù Pháp vẫn có mưu âm giây xéo lên giống nòi Hồng Lạc. Giai cấp cần lao cũng phải có nhiệm vụ cứu quốc mà để quyền lợi của Quốc gia lên trên hết thảy. Giai

cấp cần lao cũng như cái giai cấp khác cần phải hy sinh để giữ vững nền độc lập và thợ cũng như chủ đều phải đoàn kết chặt chẽ, không vì chút tư lợi nhỏ nhen mà chia rẽ để giảm bớt sức lực lượng chiến đấu của xứ sở trong việc chống ngăn xâm lăng.

Nền độc lập của tổ quốc có vững vàng thì quyền lợi của giới cần lao cũng như của các giới khác mới được bảo đảm. Xét theo tình thế hiện thời, chính phủ khó lòng thi hành những phương pháp tích cực. Chính phủ kêu gọi lòng ái quốc của giới cần lao để đừng có những khẩu hiệu quá cao không hợp thời trong lúc này có thể đem lại cho xứ sở những điều phiền phức khó khăn

Mặc dầu đang bận tâm về vấn đề cứu quốc nhưng chính phủ cũng mong cho thực hành, theo trong phạm vi có thể được, một vài phương pháp để cho quyền lợi của lao động khỏi bị thiệt thòi quá như trước chứ chưa phải đem sự giải thoát hoàn toàn cho giới lao công :

1) Từ nay tất cả các giao kèo bất công đối với lao động có tính cách bóc lột đều sẽ bãi bỏ

2·) Chính phủ sẽ đặt một cơ quan để kiếm việc làm cho lao động trong toàn quốc.

3·) Lương tối thiểu của anh em thợ thuyền sẽ được định lại theo giá sinh hoạt từng địa phương một.

4· Chính phủ sẽ tìm mọi phương sách cho lao động giới có điều kiện thuận tiện đi làm ăn từ xứ này sang xứ khác.

5· Tất cả các cử chỉ có tính cách khinh rẻ ác nghiệt đều phải triệt để tiêu trừ.

Đó là ít nhiều những phương pháp mà ông bộ trưởng bộ lao động sẽ cho đem thực hành trong một thời gian rất ngắn.

Và theo lời ông, rồi đây nếu nền độc lập của xứ sở được vững vàng, tình hình tài chính và kinh tế trong nước được ổn định hơn, chính phủ sẽ đặc biệt chú ý tới giới lao động trong chương trình kiến thiết quốc gia.

***

Cuộc hội đàm giữa các nhà báo và ông bộ trưởng xảy trong một bầu không khí thân mật — Có bạn đồng nghiệp hỏi về số thợ thất nghiệp tại Đông dương thì ông trả lời :

— Hiện thời tôi đang cho điều tra xem tất cả toàn cõi có bao nhiêu thợ thất nghiệp và xem tỉnh nào cần thợ nào — Chính phủ sẽ luôn luôn gần gụi với anh em lao động và sẽ đặt ra một ban cố vấn mà đại biểu của lao động sẽ tham dự vào.

— Ở Hanoi, ngài đã cho định lương tối thiểu của anh em lao động chăng ?

— Tôi đang cho điều tra về đời sống của anh em lao động ở đây và sẽ đặt lương tối thiểu vì vấn đề đó có liên can với các địa phương khác —

Ngoài ra chính phủ sẽ nghĩ đến những điều kiểm soát để tránh các hủ tục. Ở hàng tỉnh rồi sẽ có những ủy ban nhân dân hàng tỉnh về lao động mà giới lao động sẽ cử đại biểu chính thức tham dự —

— Ngoài định huấn luyện giai cấp cần lao theo phương pháp nào ?

— Chính phủ có nghĩ đến việc đó và trong sự huấn luyện cần phải kêu gọi lương tâm của anh em thợ thuyền đừng làm hại đến quyền lợi của người khác trong khi mình đòi quyền lợi của mình. Rồi đây tại bộ lao động sẽ có cuộc triệu tập các chủ và các đại biểu của thợ thuyền để giữa chủ và thợ đừng có sự hiểu nhầm và đừng chia rẽ nhau.

Bao giờ chính phủ cũng xét cảnh với giới lao động và luôn luôn đặt quyền lợi của giới đó lên trên tất cả các vấn đề vì không có lý gì giới lao động là một giới có ích nhất cho quốc gia lại bị rẻ rúng và thiệt thòi hơn các giới khác.

Sau một giờ hội đàm thân mật lúc chia tay ra về, ông bộ trưởng bộ lao động còn căn dặn các nhà cầm bút :

— « Chính phủ rất trông cậy ở các ngài là người hướng dẫn quần chúng. Các ngài dạt dạo cho giới lao động biết sự săn sóc ân cần của chính phủ đối với anh em thợ thuyền và mong anh em hiểu rõ tình thế nghiêm trọng của quốc gia mà nỗ lực làm việc cho tổ quốc ».

PHẠM-MẠNH-PHAN

PHẢN ĐỐI PHÁI BỘ ANH...

(Tiếp theo trang 5)

Ba giờ sáng 22-9-1945 quân Pháp trá hình để tiến hành sự Chúng đem súng trường súng lục, lựu đạn, lưỡi lê đánh úp dân ta dưới một bầu trời mưa bão Chúng khủng bố dân chúng bằng những cuộc bắt bớ khám xét và bắn giết.

Quân ta đã đề phòng trước nên chống lại rất hăng hái. Trong đêm rùng rợn đó tiếng súng và tiếng lựu đạn nổ kêu vang trời. Cuộc lưu huyết càng ngày càng mãnh liệt. Giặc Pháp có ngoại binh ngầm giúp đã chiếm được vài công sở Hiện cuộc kịch chiến đang diễn trong Nam bộ Đồng bào đồng cảm của chúng ta trong đó đang cho bọn thực dân Pháp lạc lậu một tấm gương kháng chiến anh liệt chưa từng thấy trong lịch sử.

Hiện máu người Việt-Nam chúng ta đang chảy trong Nam bộ để làm trôi rạt giống Pháp tham tàn cướp nước ra khỏi bờ cõi đất này.

***

Bọn giặc thực dân Pháp muốn dầy xéo lên non sông Hồng Lạc quả đã gặp một sức kháng chiến vô cùng mãnh liệt của toàn thể đồng bào ta trong Nam bộ.

Chúng sẽ lấy làm hối hận về giấc mộng điên rồ của chúng. Chúng sẽ cha bảo con, anh bảo em, thúc thủ quy hàng trước tinh thần đoàn kết và hy sinh của non ba mươi triệu người đất Việt, đồng lòng đứng cả lên để đánh đuổi giặc hung tàn.

Đất Đông dương này đâu còn của chúng mà chúng tham tiếc không muốn rời chân. Năm 1940, vì bất lực không giữ nổi cái trọng trách « bảo hộ » chúng ta. Pháp thực dân đã đem bán rẻ Đông dương cho quân Nhật.

Đầu năm nay 1945, Pháp lại bị binh gia Nhật lột khí giới và đuổi bật ra ngoài bờ cõi Đông-dương. Mà người Việt-Nam lấy lại đất nước ở tay người Nhật.

Chúng muốn giở trò cướp bóc khi xưa để đem tái diễn trên dải đất này.

Nhưng chúng đã vấp một cách đau đớn phải sự quật cường của cả một dân tộc vùng trở dậy sau non thế kỷ bị áp bách và bóc lột tàn nhẫn.

Tấm gương kháng chiến mãnh liệt và tinh thần cao cả của sự đoàn kết của đồng bào trước quốc nạn sẽ làm cho thế giới phải khâm phục.

Quân đội Anh loạn óc đã dung túng giặc Pháp một cách vô ý thức sẽ lấy làm hối hận đã bôi nhọ quốc thể Anh trước dư luận quốc tế !

Cái mưu sâu giúp giặc Pháp tàn sát dân tộc Việt-nam để bành trướng thêm thế lực mình ở châu Á của phái bộ Anh sẽ bị hoàn cầu lột mặt nạ một cách khinh bỉ.

Trước nấm mồ của các chiến sĩ hy sinh cho nền độc lập Việt nam, ngoài việc phỉ nhổ kẻ thực dân Pháp tham tàn người đất nước này sẽ kể thêm tên bọn người tòng phạm về tội sát nhân : bọn người ấy là phái bộ Anh đã dùng tay vào một việc nhơ nhuốc không làm vẻ vang gì cho Anh quốc.

PHẠM MẠNH-PHAN

Đón coi

VIỆT NAM HỒN

Tuần báo ra ngày chủ nhật
Chủ nhiệm : Lê văn Trương
có những cây viết đặc sắc :

Vũ Hoàng Chương
Nguyễn Tuân
Phạm ngọc Khuê
Phùng bảo Thạch
Phan trần Chúc
Trinh văn Hiến
Ngô Linh-Ngọc
Nguyễn đình Lạp
Tiên-đàm

tám trang lớn giá 1$20

Tòa soạn và trị-sự :
38 phố chùa Vua

Ai muốn làm đại-lý, viết thư ngay về điều đình.

TRI TÂN TẠP-CHÍ VĂN-HÓA : Do nghị định của U. B. N. D. B. B. ngày 7 tháng chín 1945
Kinh nhiệm môn quản lý : Nguyễn-Tường-Phượng Nhà in Tri-Tân số 95—97 phố Đông Tân Hanoi